

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

Số: /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo dự án
“Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris” (VN-SIPA)

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
Dự án Hỗ trợ Việt Nam thực hiện thỏa thuận Paris

Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Liên bang Đức về hợp tác kỹ thuật ngày ngày 20 tháng 11 năm 1991;

Căn cứ Quyết định số 2241/QĐ-BTNMT ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris”;

Căn cứ Quyết định số 2831/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Ban chỉ đạo dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris”;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris” (Dự án VN-SIPA).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Hợp tác quốc tế; Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban chỉ đạo Dự án VN-SIPA chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh;
- Đại sứ quán CHLB Đức tại Việt Nam;
- Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức tại Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB.G.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

THỨ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Lê Công Thành

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
BAN CHỈ ĐẠO DỰ ÁN HỖ TRỢ VIỆT NAM
THỰC HIỆN THỎA THUẬN PARIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Ban chỉ đạo dự án "Hỗ trợ Việt Nam
thực hiện Thỏa thuận Paris" (VN-SIPA)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày tháng năm 2020
của Trưởng Ban chỉ đạo Dự án Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban chỉ đạo Dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris” được thành lập theo Quyết định số 2831/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo; các Bộ, ngành và cơ quan, đơn vị có đại diện là thành viên Ban chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức thực hiện Dự án “Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris” theo quy định của pháp luật.

2. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; tập thể thảo luận, Trưởng Ban chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công, chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo và Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

4. Nhóm công tác thực hiện Dự án có nhiệm vụ giúp việc Ban chỉ đạo.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chỉ đạo

1. Đưa ra định hướng chiến lược cho các hoạt động của Dự án; xem xét, thông qua Kế hoạch thực hiện hằng năm và Báo cáo kết quả hoạt động hằng năm của Dự án.

2. Đánh giá tiến độ thực hiện Dự án và đưa ra các quyết định cần thiết để triển khai Dự án đúng mục tiêu, tiến độ.

3. Điều phối các công việc mang tính liên ngành, liên cơ quan của Dự án.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Điều hành toàn diện các hoạt động của Ban chỉ đạo; chỉ đạo Nhóm công tác thực hiện Dự án và các cơ quan thụ hưởng của Việt Nam xây dựng Kế hoạch hằng năm của Dự án và thực hiện các nội dung thuộc phần vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam; chỉ đạo thành viên Ban chỉ đạo Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ) trong việc thực hiện nội dung Kế hoạch dự án do GIZ thực hiện sau khi được phê duyệt; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp, buổi làm việc của Ban chỉ đạo.

4. Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành công việc của Ban chỉ đạo khi được Trưởng Ban chỉ đạo ủy quyền.

3. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động liên quan đến Dự án.

4. Chỉ đạo, đôn đốc sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các Ủy viên Ban chỉ đạo Dự án.

5. Thực hiện các nội dung khác do Trưởng Ban giao.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Ban chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a) Các Ủy viên Ban chỉ đạo được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo và tiến độ của Dự án.

b) Các Ủy viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công; chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động của Dự án tại cơ quan, đơn vị mình; báo cáo đầy đủ tình hình hoạt động của Dự án tại cơ quan, đơn vị đang công tác (nếu có); các khó khăn trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp khắc phục với Trưởng Ban chỉ đạo.

c) Tham dự đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, có trách nhiệm tham gia ý kiến và cùng tập thể Ban chỉ đạo xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Dự án. Trường hợp vắng mặt, ủy viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo và thực hiện đầy đủ kết luận của Trưởng ban.

d) Phối hợp chặt chẽ với các Ủy viên khác của Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chung; cung cấp thông tin, số liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ và các hoạt động của Ban chỉ đạo theo quy định hiện hành.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn chung quy định tại khoản 1 Điều này, các Ủy viên Ban chỉ đạo có nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Ủy viên thuộc các Bộ, ngành:

Phối hợp chặt chẽ với Chủ dự án đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban chỉ đạo kế hoạch để thực hiện các hoạt động của Dự án thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, quyền hạn của Bộ, ngành trong khuôn khổ Văn kiện Dự án và nguồn lực được phân bổ; thực hiện giám sát, đánh giá các hoạt động và tiếp nhận các sản phẩm có liên quan của Dự án; báo cáo các khó khăn trong quá trình thực hiện, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Dự án.

b) Ủy viên thuộc các tỉnh: Hà Tĩnh và Quảng Bình:

Phối hợp chặt chẽ với Chủ dự án và các Sở, ban, ngành liên quan đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban chỉ đạo kế hoạch thực hiện thí điểm thích ứng dựa vào hệ sinh thái tại Quảng Bình và Hà Tĩnh trong khuôn khổ Văn kiện Dự án và nguồn lực được phân bổ; thực hiện giám sát, đánh giá các hoạt động và tiếp nhận các sản phẩm có liên quan của Dự án.

c) Ủy viên thuộc Đại sứ quán Cộng hòa liên bang Đức tại Việt Nam

Có trách nhiệm đối với những đóng góp của Chính phủ Đức được trực tiếp triển khai thông qua GIZ.

d) Ủy viên thuộc GIZ tại Việt Nam

- Tổ chức thực hiện các nội dung sử dụng đóng góp của Chính phủ Đức theo Ủy thác của Chính phủ Đức cho GIZ được phản ánh trong Kế hoạch hằng năm của Dự án sau khi được phê duyệt; GIZ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chính phủ Đức về việc quản lý các khoản đóng góp của Chính phủ Đức.

- Phối hợp, hỗ trợ Cơ quan chủ quản và Chủ dự án triển khai các hoạt động Dự án được giao, thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động của Dự án.

- Định kỳ 3 tháng 1 lần chia sẻ thông tin về tiến độ thực hiện kế hoạch năm của Dự án đã được phê duyệt, những vấn đề phát sinh cần giải quyết và tham mưu về phương án giải quyết.

Điều 7. Nhóm công tác thực hiện Dự án

Nhóm công tác thực hiện Dự án do Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu thành lập, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm từ khi bắt đầu đến khi báo cáo quyết toán hoàn thành của Dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật Việt Nam, có trách nhiệm thực hiện các nội dung Dự án sử dụng vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam; giúp Chủ dự án xây dựng Kế hoạch dự án, thực hiện giám sát, đánh giá các hoạt động và xem xét tiếp nhận các sản phẩm có liên quan của Dự án; phối hợp thường xuyên với GIZ thực hiện các nội dung sử dụng đóng góp của Chính phủ Đức theo Ủy thác của Chính phủ Đức cho GIZ trong Kế hoạch Dự án và các quyết định của Ban chỉ đạo.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban chỉ đạo họp định kỳ hằng năm (mỗi năm một lần) hoặc đột xuất do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.

a) Nội dung, thành phần tham dự và thời điểm tổ chức cuộc họp Ban chỉ đạo do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.

b) Các phiên họp của Ban chỉ đạo phải được thông báo về nội dung (kèm theo tài liệu), thời gian và địa điểm trước ít nhất 05 ngày làm việc. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, tài liệu, chuẩn bị ý kiến tham gia thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp Ban chỉ đạo.

c) Đối với các cuộc họp đột xuất mà không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo hoạt động theo nhiệm vụ được phân công trong quy chế, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

3. Căn cứ kết quả hoạt động hằng năm, nếu thấy không thể đạt được mục tiêu của Dự án, Ban chỉ đạo quyết định điều chỉnh các hoạt động và/hoặc cách thức triển khai thực hiện các hoạt động tiếp theo của Dự án.

4. Việc chuẩn bị cho các cuộc họp của Ban chỉ đạo do Nhóm công tác thực hiện Dự án và GIZ thực hiện.

Điều 9. Mối quan hệ công tác và cơ chế phối hợp

Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan và nhà tài trợ chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các hoạt động của Dự án tại các Bộ, ngành, địa phương theo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng và nguồn lực đã được nêu trong Văn kiện Dự án được phê duyệt.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, trên cơ sở ý kiến của các thành viên Ban chỉ đạo, Nhóm công tác thực hiện Dự án tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế này./

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

**THỨ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Lê Công Thành**